

Số: /BC-SGDDT

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

### **I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

#### **1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2025 và chuẩn bị các điều kiện để bước vào nhiệm kỳ mới. Đây là năm triển khai nhiều chủ trương lớn, đột phá chiến lược của Trung ương, đặc biệt là "cuộc cách mạng" sắp xếp, tinh gọn bộ máy, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp; năm chịu tác động của thiên tai gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhân dân. Tuy nhiên với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát, phối hợp của HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, sự điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, đồng hành, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội năm 2025 đạt nhiều kết quả tích cực và có nhiều điểm sáng, trong đó: Tỉnh đã hoàn thành sớm việc tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm các cơ quan sau sắp xếp đi vào hoạt động ngay, không gián đoạn công việc. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn đạt chỉ tiêu Chính phủ giao. Thu ngân sách nhà nước vượt dự toán, đạt mức cao nhất trong nhiệm kỳ và từ trước đến nay. Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của tất cả các loại hình qua địa bàn tỉnh tăng mạnh so với cùng kỳ.

Năm 2025, tỉnh Lạng Sơn tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn và thách thức: Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, thay đổi nhanh chóng. Ảnh hưởng của thời tiết cực đoan gây thiệt hại đối người, tài sản của Nhân dân, nhất là hoạt động sản xuất nông nghiệp, làm chậm tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng; dịch tả lợn Châu phi bùng phát mạnh ảnh hưởng đến lĩnh vực chăn nuôi. Nguồn lực của tỉnh còn hạn chế, các xã mới phải tận dụng lại cơ sở vật chất từ các xã cũ, vốn được xây dựng theo quy mô và tiêu chuẩn cũ, không còn phù hợp với bộ máy sau sáp nhập. Các phòng chuyên môn cấp xã đảm nhiệm nhiều chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc lớn; trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã không đồng đều hoặc thiếu kinh nghiệm trong tiếp cận và xử lý các nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền nên chất lượng giải quyết công việc chưa cao.

Năm học 2025-2026 toàn tỉnh có 637 đơn vị trường học. Trong đó có: 223 trường mầm non (MN), 154 trường tiểu học (TH), 124 trường trung học cơ sở

(THCS), 89 trường TH&THCS, 26 trường trung học phổ thông (THPT), 01 trường THCS&THPT, 10 trường PTDTNT THCS&THPT, 01 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 09 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, 01 trường Cao đẳng và 09 trường ngoài công lập (08 trường MN, 01 trường MN và TH). Số điểm trường là 625, trong đó, 314 điểm trường MN, 243 điểm trường TH và 68 điểm trường TH&THCS. Tổng số trẻ/học sinh/sinh viên là 204.755. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) toàn ngành 22.277 người, trong đó: 1.796 CBQL, 15.847 GV và 4.634 NV.

Hiện nay mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đang được áp dụng Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Nghị quyết này chỉ có hiệu lực trong năm học 2025-2026 hết năm học Nghị Quyết sẽ hết hiệu lực. Vì vậy cần có Nghị quyết mới ban hành cho phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện, tình hình kinh tế xã hội cụ thể của tỉnh.

Tại Khoản 1, Điều 15 Nghị định số 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; quy định cụ thể như sau:

***“Điều 15. Đối tượng được miễn học phí***

*1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.”*

Mặt khác tại điểm a, Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định như sau:

***“ Điều 19. Cơ chế miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập***

*2. Ngân sách nhà nước có trách nhiệm cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với người học tại cơ sở giáo dục công lập, cụ thể như sau:*

*a) Nhà nước cấp bù tiền miễn giảm học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông để thực hiện việc miễn học phí đối với người thuộc đối tượng miễn học phí quy định tại Nghị định này theo mức do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định.”*

Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, có nêu: *“b) Từ năm học 2026-2027 đến năm học 2035-2036, mức trần học phí được điều chỉnh theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm nhưng không quá 7,5%/năm;”*

Năm 2025 tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 8,06%, hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ giao (*xếp thứ 18/34 tỉnh, thành phố trong cả nước và xếp thứ 03/09 tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc*). Do đó để phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và thực

hiện theo điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, đề xuất điều chỉnh mức học phí năm 2026-2027 là phù hợp.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026 nhằm mục tiêu:

- Thực hiện kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công bằng trong tiếp cận giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng chính sách xã hội; đồng thời bảo đảm an sinh xã hội, giảm gánh nặng kinh tế cho các gia đình, đặc biệt là hộ nghèo, cận nghèo, vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Làm căn cứ pháp lý để các cơ quan, đơn vị trong tỉnh triển khai thống nhất, minh bạch, đồng bộ chính sách miễn, hỗ trợ học phí, bảo đảm quyền lợi của người học và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Đánh giá tác động của chính sách**

Tại Khoản 1, Điều 15 Nghị định số 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; quy định cụ thể như sau:

#### ***“Điều 15. Đối tượng được miễn học phí***

*1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.”*

Điều này có tác động sâu rộng đến phụ huynh, học sinh cấp Trung học cơ sở và các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

- Ưu điểm:

+ Lạng Sơn là tỉnh miền núi biên giới phía Đông Bắc của Việt Nam với diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 8.310,18 km<sup>2</sup>; dân số khoảng 802.090 người trong đó trên 83% là người dân tộc thiểu số (DTTS), phân bố không đồng đều; địa hình chủ yếu là đồi núi; kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn có các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn; một số xã vừa thoát khỏi vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, về đích nông thôn mới nên việc miễn giảm học phí giúp giảm bớt kinh phí cho các phụ huynh tạo điều kiện cho phụ huynh tiếp tục đưa con em đến trường trên địa bàn toàn tỉnh. Khẳng định sự quan tâm chăm lo của Đảng và nhà nước với trẻ em, học sinh. Đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng về giáo dục đối với tất cả mọi người, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, các đối tượng yếu thế. Góp phần thu hẹp khoảng cách xã hội giữa các nhóm dân cư, khi quyền lợi giáo dục được đảm bảo bình đẳng, không phân biệt trường công hay trường tư.

+ Về mặt xã hội, chính sách này trực tiếp giảm gánh nặng tài chính cho hàng triệu hộ gia đình, đặc biệt là những gia đình nghèo, cận nghèo và lao động phổ thông. Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, đây là sự tiếp sức kịp thời, giúp các gia đình ổn định đời sống, yên tâm đầu tư cho tương lai con cái. Từ đó các phụ huynh có thể nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, giảm tỷ lệ trẻ thấp còi và tỷ lệ thể nhẹ cân.

+ Về dài hạn, khi chi phí học tập giảm, sức mua của người dân tăng lên, kéo theo sự phục hồi của tiêu dùng nội địa – một động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế bền vững.

+ Việc miễn giảm học phí giúp giải phóng tiềm năng của hàng triệu học sinh. Trao quyền hi vọng cho những gia đình nghèo, đồng thời gieo những hạt giống tốt nhất cho ngày mai.

+ Việc tăng mức học phí sẽ đáp ứng được việc tăng lương cơ sở được quy định tại Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (theo đó từ ngày 01/7/2026 sẽ tăng mức lương cơ sở từ 2.340.000 đồng/tháng lên 2.530.000 đồng/tháng) .

- Nhược điểm:

+ Ngày 21/6/2021 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó có quy định lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ các cơ sở giáo dục.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn số trường học lớn, điểm trường nhiều; nhiều trường học có quy mô nhỏ, nhiều nơi số trẻ, học sinh trong lớp thấp; số trường từng bước thực hiện tự chủ tài chính ít; số cơ sở giáo dục ngoài công lập không nhiều. Với đặc thù của các cơ sở giáo dục công lập chỉ có nguồn thu từ học phí nên việc miễn giảm học phí sẽ ảnh hưởng đến quá trình tự chủ của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

+ Tại điểm a, Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định như sau:

***“ Điều 19. Cơ chế miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập***

***2. Ngân sách nhà nước có trách nhiệm cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với người học tại cơ sở giáo dục công lập, cụ thể như sau:***

***a) Nhà nước cấp bù tiền miễn giảm học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông để thực hiện việc miễn học phí đối với người thuộc đối tượng miễn học phí quy định tại Nghị định này theo mức do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định.”***

Mặt khác tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 217/2025/QH15 có quy định: ***“Ngân sách trung ương hỗ trợ đối với các địa phương chưa cân đối được ngân sách để thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí theo quy định của pháp luật”.***

Hiện nay tỉnh Lạng Sơn là tỉnh miền núi, khó khăn, thu ngân sách địa phương thấp, chưa tự cân đối được chi thường xuyên, phải dựa vào hỗ trợ từ Trung ương (khoảng 80%). Do ngân sách tỉnh Lạng Sơn chưa tự cân đối được để triển khai đầy đủ chính sách, nên ngân sách trung ương hỗ trợ nhằm bảo đảm việc thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí được thống nhất, liên tục, đúng đối tượng, góp phần ổn định an sinh xã hội và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Do đó việc miễn giảm học phí sẽ ảnh hưởng đến cân đối ngân sách trung ương.

+ Việc tăng mức học phí theo dự thảo Nghị quyết Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn sẽ làm tăng ngân sách dành cho việc thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập cho học sinh được quy định tại Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An, tỉnh Lạng Sơn.

Cụ thể năm học 2025-2026 tổng chi để thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập cho học sinh là: 5.743.440.000 đồng (chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

Dự kiến mức chi cho năm học 2025-2026 là 8.040.380.000 đồng (chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo) chiếm khoảng 0,06% tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025<sup>1</sup>. Tăng 2.296.940.000 đồng chiếm 0,017% tổng thu ngân sách nhà nước năm 2024. Tuy nhiên để khuyến khích học sinh trường THPT Chuyên Chu Văn An đạt thành tích cao trong học tập tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Lạng Sơn nói riêng và cả nước Việt Nam nói chung nên việc tăng chi phí học bổng như trên có thể chấp nhận được đối với địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

*(Có các phụ lục kèm theo)*

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động đối với chính sách trong dự thảo Nghị quyết Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Ban Văn hóa - xã hội, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC<sub>(HNNH)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Quốc Tuấn**

<sup>1</sup> Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 theo Thông cáo số 04/TC-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn Thông cáo báo chi tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026, trong đó tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 13.478 tỷ đồng.